

LỊCH TRỰC TOÀN VIỆN TỪ NGÀY 13/7/2026 ĐẾN NGÀY 19/7/2026

| STT | Khoa, Phòng, Trung tâm  |                              | Thứ 2<br>13/7       | Thứ 3<br>14/7                | Thứ 4<br>15/7                 | Thứ 5<br>16/7              | Thứ 6<br>17/7                 | Thứ 7<br>18/7            | Chủ nhật<br>19/7        |
|-----|-------------------------|------------------------------|---------------------|------------------------------|-------------------------------|----------------------------|-------------------------------|--------------------------|-------------------------|
| 1   | Lãnh đạo                |                              | Trường - Giám đốc   | Thành - PGĐ                  | Thành - Tr.P. KHTH            | Tuấn - Tr.P. QLCL          | Tùng - PGĐ                    | Thanh- PGĐ               | Sung - Tr. KKB          |
| 2   | Chế độ                  |                              | Dung                | Thơm                         | Trang                         | Thơm                       | Hoa                           | Tuyết                    | Thu                     |
| 3   | Hồi sức tích cực 1 - CD |                              | Đức - Dương         | Toàn - Hoàng Linh            | Thái - Long B                 | Long A - Minh Ngọc         | Đức - Bách                    | Toàn - Trọng             | Tâm - H Linh            |
| 4   | CẤP CỨU-<br>HSTC 02     | TTCC-HSTC2                   | SonB - Phú - Thơm   | Hà - Thủy - Thanh            | Sen - DươngB - Chính          | SonA - DươngA - Linh       | SonB - Phú - Toàn             | Hà - Thủy - Thơm         | Sen - DươngB - Chính    |
|     |                         | TĂNG CƯỜNG(HỆ NỘI+ HỆ NGOẠI) | Ngoại 1 - TMH - KKB | Chỉnh hình - Huyết học - KKB | Tiết niệu - TKĐQ - Huyền TDCN | Tuấn A CT - Tim mạch - KKB | Ngoại 3 - Hô hấp - Thanh QLCL | Ngoại 2 - Tiêu hóa - KKB | Chỉnh hình - XKNT - KKB |
| 5   | Gây mê hồi sức          |                              | Tuấn-Quế            | Khánh-Thắng                  | Tam-Mạnh                      | Son-Thúy                   | Thắng-Tuấn                    | Quế-Tam                  | Mạnh-Khánh              |
| 6   | Ngoại tổng hợp 01       |                              | Hùng                | Hoài                         | Mạnh                          | Thành                      | Đông                          | Tú                       | Chiến                   |
| 7   | Ngoại tổng hợp 02       |                              | Tuấn B              | Tuấn A                       | Cương                         | Mạnh                       | Tuấn B                        | Long                     | Minh B                  |
| 8   | Ngoại tổng hợp 03       |                              | Đồng                | Minh                         | Hùng A                        | Đồng                       | Hùng B                        | Kỳ                       | Quân                    |
| 9   | Ngoại Tiết niệu         |                              | Dũng                | Hai                          | Nam                           | Lương                      | Quân                          | Ánh                      | Hưng                    |
| 10  | Phẫu thuật TKLN         |                              | Hoàng               | Hà                           | Hưng                          | Hoàng                      | Biển                          | Dũng                     | Hưng                    |
| 11  | Chấn thương             |                              | Dũng                | Vân                          | Tài                           | Tuấn B                     | Thống                         | Phú                      | Tuấn A                  |
| 12  | Chỉnh hình - Bông       |                              | Đạt                 | Long                         | Sánh                          | Dung                       | Tứ                            | Mười                     | Long                    |
| 13  | Tai mũi họng            |                              | Hải                 | Thanh                        | Lâm                           | Dũng                       | Tiến                          | Linh                     | Hòa                     |
| 14  | Răng hàm mặt            |                              | Hiếu                | Đông                         | Thủy                          | Hân                        | Tuấn                          | Hiếu                     | Đông                    |
| 15  | Mắt                     |                              | Trí                 | Linh                         | Trí                           | Linh                       | Trí                           | Linh                     | Trí                     |
| 16  | Thần kinh - Đột quỵ     |                              | Ninh - YẾN          | Bích - Trường                | Quý - Vũ                      | Thực Hà                    | Dương - YẾN                   | Ninh - Quý - Vũ          | Thực - Hà - Toàn        |
| 17  | Nội Tim Mạch            |                              | Tùng - Công         | Việt - Hiếu                  | Hoàng - Linh                  | Hiệp - Công                | Tuấn - Tình                   | Tùng - Cúc               | Mai - ThanhB            |
| 18  | Can thiệp mạch          |                              | Thế Anh             | Cường                        | HiệpA                         | Thế Anh                    | HiệpB                         | Thế Anh                  | HiệpB                   |
| 19  | Nội Hô hấp              |                              | Linh                | Hà                           | Thuyền                        | Nam                        | Linh                          | Nam                      | Thanh                   |

LỊCH TRỰC TOÀN VIỆN TỪ NGÀY 13/7/2026 ĐẾN NGÀY 19/7/2026

| STT | Khoa, Phòng, Trung tâm | Thứ 2<br>13/7 | Thứ 3<br>14/7 | Thứ 4<br>15/7 | Thứ 5<br>16/7 | Thứ 6<br>17/7 | Thứ 7<br>18/7  | Chủ nhật<br>19/7 |
|-----|------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|----------------|------------------|
| 20  | Nội Tiêu Hóa           | Hương A       | Khuyên        | Hạnh          | Hồng          | Trung         | Hương B-Linh C | Minh-Linh A      |
| 21  | Trung Tâm BVSK         | Hằng          | Việt Anh      | Phượng        | Hoa           | Hằng          | Ngư            | Việt Anh         |
| 22  | Nội thận - Tiết niệu   | Quỳnh         | Trường        | Đồng          | Thủy          | Hùng          | Quỳnh, Đồng    | Nga, Thủy        |
| 23  | Bệnh nhiệt đới         | Dung          | Tiến          | Sơn           | Dung          | Cường         | Lan            | Sơn              |
| 24  | Quốc tế                | Mạnh          | Trường        | Dung C        | Dung E        | Mạnh          | Trường         | Dung C           |
| 25  | Lão khoa               | Trang         | Vân Anh       | Tùng          | Thắng         | Tú            | Vân anh        | Tùng             |
| 26  | Xương khớp - Nội tiết  | Tâm           | Cánh          | Chinh         | Hương         | Oanh          | Huyền          | Thảo             |
| 27  | Thận lọc máu           | Hiền          | Tuấn          | Dung          | Phúc          | Kính          | Phú            | Dung             |
| 28  | Y học cổ truyền        | Hà            | Huyền         | Hương         | Hoa           | Trang         | Huy            | Thương B         |
| 29  | Da liễu                | Liên          | Hải           | Lâm           | Bình          | Trang A       | Ngọ            | Vinh             |
| 30  | Phục hồi chức năng     | Hải           | Tâm           | Cao           | An            | Hải           | Tâm            | Khôi             |
| 31  | Chẩn đoán hình ảnh     | Đạt           | Thuý          | Khoa          | Hạnh          | Hiếu          | Đũng           | Tiến             |
| 32  | Thăm dò chức năng      | LAnh          | Hoa           | Sơn           | TrangC        | Hằng          | Đoàn           | Tùng             |
| 33  | TT H. học - Truyền máu | Mười          | Phương        | Hoa           | Loan          | Thạch         | Đạt            | Hiền             |
| 34  | Hóa sinh               | Thuý          | P.Anh         | L.Anh         | Quế           | Liên          | Thắng          | Toàn             |
| 35  | Vi sinh                | H. Tiến       | Đào           | Mạnh          | Quyên         | Dung          | Nam            | Quyết            |
| 36  | GPB - Tế bào           | Hiếu          | Thuấn         | Đức           | Phúc          | Đại           | Hiếu           | Đức              |
| 37  | Kiểm soát nhiễm khuẩn  | Việt          | Thanh         | Tình          | Lan           | Hội           | Lâm            | Thuý             |
| 38  | Dược                   | Nga           | Thương        | Dung          | Huyền         | Thủy          | Phương         | Hoài             |
| 39  | Vật tư                 | Biên          | Công          | Quân          | Long          | Hải           | Lê Hùng        | Linh             |
| 40  | Phòng CNTT             | Trung         | Hoàng         | Tùng          | Đức           | Tuấn          | Tuấn Anh       | Trung            |